

Số: /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong
lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 672/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 675/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 33/TTr-SKHCN ngày 02 tháng 02 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính kèm theo)

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được thực hiện theo thời điểm có hiệu lực tại Quyết định số 672/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ; Quyết định số 675/QĐ-BKHCN ngày 29 tháng 01 năm 2026 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ và các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai trên Trang thông tin điện tử của đơn vị và tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp theo mô hình tập trung trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ cập nhật nội dung các thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính của Chính phủ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, HCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Trường Sơn

Phụ lục
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
TRONG LĨNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
(Ban hành theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Stt	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý ¹	DVC TT	Ghi chú ²
1	2.002249	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký gia hạn, sửa đổi, bổ sung nội dung chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ Khoa học và Công nghệ)	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ.	Phí: 3.000.000 -5.000.000 đồng (0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng sửa đổi, bổ sung nhưng tối đa không quá 05 (năm) triệu đồng và tối thiểu không dưới 03 (ba) triệu đồng)	Thông tư số 58/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công.	X	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết định số 672/QĐ - BKHC N
2	1.013918	Thủ tục chấp thuận chuyển giao công nghệ	30 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công	Sở Khoa học và Công nghệ	10.000.000 đồng	Thông tư số 58/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng	X	

¹ Sửa đổi, bổ sung căn cứ pháp lý.
² Đã được cập nhật công khai trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>).

				quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/			Bộ Khoa học và Công nghệ		
3	1.013927	Thủ tục cấp Giấy phép chuyển giao công nghệ	15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Phí: 5.000.000 – 10.000.000 đồng (0,1% (một phần nghìn) tổng giá trị của hợp đồng chuyển giao công nghệ nhưng tối đa không quá 10 (mười) triệu đồng và tối thiểu không dưới 05 (năm) triệu đồng)	Thông tư số 58/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	X	
4	1.011812	Thủ tục công nhận kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ do tổ chức, cá nhân tự đầu tư nghiên cứu	25 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	Thông tư số 58/2025/TT-BKHCN ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ	X	
5	1.013957	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg	X	Nội dung TTHC thực hiện theo Quyết

				https://dichvu.cong.gov.vn/			ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.		định số 675/QĐ-BKHCN
6	1.013960	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động ứng dụng công nghệ cao cho cá nhân	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu.cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
7	1.013961	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận doanh nghiệp công nghệ cao	20 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu.cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
8	1.013964	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho tổ chức	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu.cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
9	1.013969	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận hoạt động nghiên cứu và phát triển công nghệ cao cho cá nhân	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ;	X	

				quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/			- Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.		
10	2.001179	Thủ tục xác nhận hàng hóa sử dụng trực tiếp cho phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ	22 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	- Nghị định số 182/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ; - Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
11	1.013944	Thủ tục xác nhận phương tiện vận tải chuyên dùng trong dây chuyền công nghệ sử dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất của dự án đầu tư	10 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ.	Không	Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
12	2.002544	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	12 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvu cong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	

13	2.002546	Thủ tục sửa đổi, bổ sung Cấp Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	12 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
14	2.002548	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao	05 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	
15	1.012353	Thủ tục xác định dự án đầu tư có hoặc không sử dụng công nghệ lạc hậu, tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, thâm dụng tài nguyên	15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ trực tuyến qua Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ: https://dichvucong.gov.vn/	Sở Khoa học và Công nghệ	Không	Quyết định số 02/2026/QĐ-TTg ngày 08/01/2026 của Thủ tướng Chính.	X	